

Số: 83/2021/QĐST - DS

Chư Pưh, ngày 22 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2021/TLST – DS, ngày 31 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Công thương Việt Nam

*Địa chỉ*: 108 Trần Hưng Đạo, thành phố HN.

*Người đại diện theo pháp luật*: Ông Lê Đức T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

*Người đại diện theo ủy quyền*: Ông Hoàng Anh Q, Chức vụ: Phó Giám đốc ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh GLi.

*Địa chỉ*: 01 Trần Hưng Đạo, phường TS, thành phố P, tỉnh Gia Lai (*Quyết Định ủy quyền số: 266/2020/UQ – HDQT – NHCT18 ngày 20/3/2020*).

*Bị đơn*: Ông Nguyễn Đăng T1, sinh năm 1970

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Đỗ Thị T2, sinh năm 1975; anh Nguyễn Đăng Quế P, sinh năm 1996; chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2000 và chị Nguyễn Thị Kiều M, sinh năm 2006

Cùng địa chỉ: Thôn Phú Hoà, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai (*Anh P, chị H và chị M uỷ quyền cho ông T1 tham gia tố tụng để giải quyết vụ án*).

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về số tiền nợ:**

Ông Nguyễn Đăng T1 và bà Đỗ Thị T2 công nhận nợ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Gia Lai tổng số tiền 556.676.712 đồng

(Năm trăm năm mươi sáu triệu, sáu trăm bảy mươi sáu ngàn, bảy trăm mười hai đồng). Trong đó, nợ gốc là 400.000.000 đồng; tiền lãi tính đến ngày 14/9/2021 là 156.676.712 đồng và tiền lãi phát sinh đến khi trả xong nợ theo hợp đồng đã ký kết.

### **1.2. Thời hạn và phương thức trả nợ:**

Ông Nguyễn Đăng T1 và bà Đỗ Thị T2 đồng ý thanh toán cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam thông qua Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Gia Lai toàn bộ số tiền nói trên vào ngày 14 tháng 01 năm 2022.

Nếu đến thời hạn thanh toán nêu trên mà ông T1, bà T2 không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án Dân sự xử lý, phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 249/HĐTC ngày 23/3/2017, giữa Ngân hàng với ông T1, bà T2 gồm:

- + Giá trị quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn Phú Hoà, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai; Thửa đất số 06; tờ bản đồ số 45. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 028655 do UBND huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai cấp ngày 13/3/2001.

- + Giá trị quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn Phú Hoà, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai; Thửa đất số 181; tờ bản đồ số 46. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 028655 do UBND huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai cấp ngày 13/3/2001.

- + Giá trị quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn Phú Hoà, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai; Thửa đất số 179; tờ bản đồ số 45. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 028655 do UBND huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai cấp ngày 13/3/2001.

*Việc tính lãi, lãi suất trong hạn và quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi suất phát sinh theo thỏa T2ận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.*

### **2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:**

Ông Nguyễn Đăng T1 và bà Đỗ Thị T2 tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Ông T1, bà T2 có nghĩa vụ thanh toán lại cho Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam thông qua Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Gia Lai số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) vào ngày 14/01/2022.

### **2.4. Về án phí:**

Các đương sự tự nguyện thỏa T2ận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông T1, bà T2 tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 13.133.524 đồng (Mười ba triệu, một trăm ba mươi ba ngàn, năm trăm hai mươi bốn đồng).  $(556.676.712 \text{ đồng} = 20.000.000 \text{ đồng} + 156.676.712 \times 4\%) : 2 = 13.133.524 \text{ đồng}.$

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Gia Lai số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.050.000 đồng (*Mười hai triệu, không trăm năm mươi ngàn đồng*) theo biên lai T2 tạm ứng phí số 0005507 ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chư Pưh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Đặng Ngọc Trung**